

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ K
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

K, ngày 25 tháng 12 năm 2017

Số: 49/2017/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào **Điều 212 và Điều 213** của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày **15/12/2017** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số **123/2017/TLST-DS** ngày **29/11/2017** về việc “**Tranh chấp hợp đồng vay tài sản**”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Ông Phạm Quang H, sinh năm 1952;
- Bà Hoàng Thị Tuyết L, sinh năm 1956;

Cùng địa chỉ: nhà không số, ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hùng, bà Lan: Ông Lê Hùng M, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Nhà không số, ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ phải thu phải trả: **bà Nguyễn Thị Kim L phải trả cho ông Phạm Quang H, bà Hoàng Thị Tuyết L** toàn bộ số tiền 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng) theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 16/11/2016.

Về phương thức thanh toán: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận trả một lần hạn chót thanh toán vào ngày 01/01/2018 (ương lịch).

Đến hạn mà **bà Nguyễn Thị Kim L** không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, các đương sự có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện Hợp đồng công chứng số 4417 quyền số 11/TP-SCC/HĐGD ngày 16/11/2017 của Văn Phòng công chứng Thanh Hóa đối với diện tích 161m² thuộc thửa đất số 3870, tờ đồ số 5, tọa lạc tại xã B, thị xã K, tỉnh Long An để đảm bảo công tác thi hành án (**ông Phạm Quang H, bà Hoàng Thị Tuyết L được quyền ưu tiên thanh toán**).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Án phí của vụ án là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng). Các bên đương sự thống nhất, thỏa thuận bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Hoàn trả lại cho ông Phạm Quang H, bà Hoàng Thị Tuyết L số tiền tạm ứng đã nộp 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) theo biên lai số 0006617 ngày 29/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K.

Về lệ phí thẩm định tại chỗ số tiền là 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) và phía ông Phạm Quang H, bà Hoàng Thị Tuyết L phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Do ông Phạm Quang H, bà Hoàng Thị Tuyết L đã ứng trước nên buộc bà Nguyễn Thị Kim L phải hoàn trả cho ông Phạm Quang H, bà Hoàng Thị Tuyết L 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- Các đương sự “Để thi hành”;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K
THẨM PHÁN**

Trần Diệp